TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN LÂM BÌNH** **TỈNH TUYÊN QUANG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh Phúc**
Số: 30/2023/QĐST – HNGĐ	*Lâm Bình, ngày 25 tháng 7 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 47/2023/TLST-HNGĐ ngày 06 tháng 7 năm 2023 giữa:

- *Nguyên đơn:* Chị Vi Thị L, sinh năm 1978
Địa chỉ: Thôn K, xã P, huyện L, tỉnh T.

- *Bị đơn:* Anh Ma Công C, sinh năm 1981
Địa chỉ: Thôn K, xã P, huyện L, tỉnh T.

Căn cứ Điều 212, 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 55, 57 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về hướng dẫn mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Căn cứ biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 17 tháng 7 năm 2023.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 17 tháng 7 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. ***Công nhận việc thuận tình ly hôn giữa***: Chị Vi Thị L và anh Ma Công C.

2. ***Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau*:**

- Về con chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về tài sản chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

* **Về án phí**: Chị Vi Thị L có nghĩa vụ chịu toàn bộ tiền án phí dân sự sơ thẩm ly hôn là 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*), được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ *(Ba trăm nghìn đồng)* theo biên lai số: 0001627 ngày 06 tháng 7 năm 2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lâm Bình, tỉnh Tuyên Quang. Trả lại cho chị Vi Thị L số tiền 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*).

Anh Ma Công C không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm ly hôn.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:
- Toà án ND tỉnh;
- VKSND huyện; tỉnh;
- Chi cục THADS huyện;
- UBND xã P (nơi Đăng ký kết hôn);
- Các đương sự;
- Lưu HS + VP.

THẨM PHÁN

Dương Văn Tiến